

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP CHẤT LƯỢNG CAO Mã ngành: 7340101. CLC
 Thời gian đào tạo: 4 năm
 Số tín chỉ: 142 tín chỉ

Mục tiêu đào tạo

Chương trình đào tạo cung cấp kiến thức cơ bản về quản trị kinh doanh trong tổ chức bao gồm các kiến thức cơ bản về kinh tế xã hội như kinh tế học, quản trị; các kiến thức chuyên sâu trong quản trị kinh doanh; trang bị các kỹ năng sử dụng công cụ quản lý trong tổ chức, kỹ năng phân tích, hoạt động kinh doanh, kỹ năng hoạch định chính sách, chiến lược phát triển toàn diện doanh nghiệp, có tư duy của một doanh nhân, tư duy của một lãnh đạo doanh nghiệp.

Đồng thời, chương trình đào tạo ngành Quản trị Kinh doanh trình độ đại học chất lượng cao nhằm trang bị cho người học có kiến thức và năng lực thực hành nghề nghiệp trong lĩnh vực quản trị doanh nghiệp, có khả năng hội nhập tốt trong tiến trình hội nhập ASEAN về kiến thức chuyên ngành và ngoại ngữ. Với những kiến thức đã học, kết hợp với khả năng giao tiếp, hiểu và vốn tiếng Anh tốt, sẽ giúp cho các sinh viên làm được việc trong môi trường năng động, đáp ứng môi trường kinh doanh hòa nhập với thế giới và cạnh tranh cao.

Chuẩn đầu ra

Nhóm CDR	Chi tiết
CDR – Kiến thức	Hiểu và vận dụng các kiến thức, kỹ thuật, kỹ năng và công cụ tiên tiến trong ngành quản trị kinh doanh.
	Áp dụng các kiến thức khoa học xã hội để lĩnh hội chuyên môn, giải quyết các tình huống trong quản lý công việc.
	Vận dụng kiến thức công nghệ thông tin trong ngành quản trị kinh doanh
	Vận dụng kiến thức để lập kế hoạch hoạt động quản trị kinh doanh.
	Vận dụng kiến thức cơ bản để tổ chức, điều khiển và kiểm soát hoạt động quản trị kinh doanh.
	Nắm vững các kiến thức cơ bản của khoa học quản lý về quản trị kinh doanh liên quan tới quản trị hoạt động các doanh nghiệp.
	Hiểu rõ các kiến thức về các lĩnh vực quản trị trong doanh nghiệp như Quản trị nhân lực, Quản trị tài chính, Quản trị tác nghiệp, Phân tích hoạt động kinh doanh.
	Có kiến thức về một số lĩnh vực đặc thù của quản trị và vận hành doanh nghiệp như quản trị chất lượng, quản trị logistics.
CDR – Kỹ năng	Có khả năng phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề trong quản trị kinh doanh.
	Có kỹ năng hướng dẫn, động viên người khác thực hiện các công việc do mình quản lý.
	Có kỹ năng phản biện, giải quyết vấn đề trong các tình huống quản

Nhóm CDR	Chi tiết
	trị kinh doanh cụ thể.
	Có kỹ năng đánh giá kết quả thực hiện công việc của các thành viên trong nhóm.
	Có kỹ năng tìm kiếm, tổng hợp tài liệu chuyên môn, các quy định pháp lý ngành quản trị kinh doanh.
	Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (tương đương 4.5 điểm IELTS, TOEFL (450 IPT, 133 CBT, 45 IBT), 450 điểm TOIEC.
	Có các kỹ năng phân tích, tổng hợp, phối hợp để thực hiện nghiệp vụ về quản trị kinh doanh.
	Có kỹ năng tư duy sáng tạo nhằm tìm ra những ý tưởng, giải pháp mới trong hoạt động quản trị doanh nghiệp.
	Có khả năng thực hiện các nghiệp vụ quản trị kinh doanh trong thực tế, giải quyết những tình huống tác nghiệp trong quản trị kinh doanh.
	Có kiến thức tốt về ngoại ngữ để nghiên cứu tài liệu chuyên môn, giao tiếp trong cuộc sống cũng như trong các giao dịch liên quan tới nghiệp vụ về quản trị kinh doanh.
CDR – Mức tự chủ và tự chịu trách nhiệm	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm với kết quả làm việc của bản thân và nhóm.
	Có trách nhiệm hướng dẫn và giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ đặt ra.
	Chịu trách nhiệm về những ảnh hưởng, tác động của kết quả thực hiện công việc tới các bên liên quan và xã hội; có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp cao.
	Thực hiện đảm bảo chất lượng công việc theo tiêu chuẩn quy định; liên tục cải tiến, đổi mới sáng tạo trong công việc; có ý thức không ngừng học hỏi và trau dồi nghề nghiệp, có khả năng tự định hướng để phát triển sự nghiệp.

Những lợi ích nổi bật khi theo học chương trình

Chương trình cử nhân Quản trị doanh nghiệp chất lượng cao mang lại cho người học nhiều cơ hội:

- Có thể làm việc trong các doanh nghiệp, các tổ chức trong nước và quốc tế;
- Học tiếp chương trình sau đại học trong và ngoài nước do chương trình có tính hội nhập quốc tế và được nhiều trường đại học quốc tế chấp nhận.
- Có năng lực ngoại ngữ khi tham gia làm việc, nghiên cứu.

Cơ hội việc làm

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm các vị trí công tác sau:

- Có khả năng tổ chức và quản lý (khởi nghiệp 01 dự án kinh doanh) một doanh nghiệp độc lập.
- Nhân viên ở vị trí kinh doanh, Marketing, nhân sự, phân tích hoạt động kinh doanh trong các công ty, các tập đoàn đa quốc gia, các quốc gia nhà nước, các tổ chức cộng đồng;
- Trưởng nhóm hay trưởng chi nhánh của các công ty, tập đoàn, các tổ chức trong nước và quốc tế
- Vị trí trưởng phòng quản lý bộ phận như: Trưởng phòng kinh doanh, trưởng phòng sales, trưởng phòng Marketing...
- Nhân viên trong cơ quan cấp Bộ và Chính quyền địa phương ở lĩnh vực liên quan đến hoạch định chính sách kinh tế, tài chính và phát triển doanh nghiệp
- Giáo viên giảng dạy các môn học thuộc ngành quản trị kinh doanh tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề.
- Nghiên cứu viên thuộc lĩnh vực Quản trị kinh doanh ở các Viện nghiên cứu, các trung tâm, các trung tâm nghiên cứu của các Bộ, ngành, các trường Đại học, Đại học và Cao đẳng.
- Có khả năng chuyển đổi để làm các công việc khác trong các doanh nghiệp và tổ chức khác.

Chương trình học

STT	Mã HP	Học phần	Ngôn ngữ GD	Số tín chỉ
1. Kiến thức giáo dục đại cương				46
1	9211001	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin1	Tiếng Việt	2
2	9211002	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin 2	Tiếng Việt	3
3	9211004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Tiếng Việt	2
4	9211003	Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam	English	3
5	9210011	Tiếng Anh 1	English	4
6	9210012	Tiếng Anh 2	English	3
7	9210026	Tiếng Anh bổ trợ 1	English	6
8	9210027	Tiếng Anh bổ trợ 2	English	7
9	9210015-9210019	Giáo dục thể chất	Tiếng Việt	4
10	9210020-9210022	Giáo dục quốc phòng	Tiếng Việt	7
11	9210001	Toán cao cấp 1	Tiếng Việt	2
12	9210002	Toán cao cấp2	Tiếng Việt	2
13	9210004	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	Tiếng Việt	2
14	9203001	Nhập môn tin học	Tiếng Việt	3
15	9211005	Pháp luật đại cương	Tiếng Việt	2
16	9211008	Kỹ năng mềm	Tiếng Việt	2
17	9207028	Quản trị học	Tiếng Việt	3
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				96
2.1. Kiến thức cơ sở ngành				18
18	9207056	Kinh tế vi mô	Tiếng Việt	3
19	9207057	Kinh tế vĩ mô	Tiếng Việt	2
20	9207002	Marketing căn bản	Tiếng Việt	2
21	9207006	Nguyên lý thống kê kinh tế	Tiếng Anh	3
22	9208019	Phương pháp tối ưu trong kinh tế	Tiếng Việt	3
23	9211006	Luật kinh tế	Tiếng Việt	2

STT	Mã HP	Học phần	Ngôn ngữ GD	Số tín chỉ
24	9208018	Nguyên lý kế toán	Tiếng Việt	3
2.2. Kiến thức ngành				28
25	9207049	Quản lý nhân lực	Tiếng Anh	3
26	9208027	Quản lý tài chính	Tiếng Anh	3
27	9207011	Hành vi tổ chức	Tiếng Anh	2
28	9207026	Quản lý tác nghiệp	Tiếng Anh	3
29	9207046	Tiếng Anh chuyên ngành QTKD	Tiếng Anh	3
30	9208007	Kế toán quản trị và chi phí	Tiếng Việt	2
31	9207012	Hệ thống thông tin quản lý (*)	Tiếng Việt	2
32	9207008	PP Nghiên cứu khoa học	Tiếng Việt	2
33	9202005	Kinh tế lượng (*)	Tiếng Việt	2
34	9208064	Tin học ứng dụng trong quản trị kinh doanh (*)	Tiếng Việt	2
35	9207073	Quản trị bán và dịch vụ chăm sóc khách hàng (*)	Tiếng Việt	2
36	9207045	Quản lý chiến lược	Tiếng Anh	2
2. Kiến thức chuyên ngành				50
2.3.1 Kiến thức chuyên ngành (bắt buộc)				21
37	9207019	Quản lý logistics	Tiếng Việt	2
38	9207007	Phân tích hoạt động kinh doanh	Tiếng Việt	3
39	9208003	Kế toán doanh nghiệp	Tiếng Việt	3
40	9208028	Tài chính doanh nghiệp	Tiếng Việt	3
41	9208024	Phân tích thẩm định dự án	Tiếng Việt	2
42	9207020	Quản lý marketing	Tiếng Anh	2
43	9207037	Quản lý dự án	Tiếng Anh	2
44	9207036	Thương mại điện tử	Tiếng Việt	2
45	9208069	Lập kế hoạch và khởi sự kinh doanh	Tiếng Việt	2
2.3.2 Kiến thức chuyên ngành (tự chọn)				11
46	9207016	Tiếng Anh	Tiếng Anh	2
47	9208036	Thuế và hệ thống thuế Việt Nam (*)	Tiếng Việt	3
48	9207003	Marketing dịch vụ (*)	Tiếng Việt	2
49	9207005	Nghiệp vụ kinh doanh ngoại thương (*)	Tiếng Việt	2
50	9207033	Quản trị kinh doanh quốc tế (*)	Tiếng Anh	2
51	9208071	Quản lý quan hệ khách hàng (0*)	Tiếng Việt	2
52	9207018	Quản lý công nghệ (0*)	Tiếng Việt	2
53	9207004	Nghiên cứu marketing (0*)	Tiếng Việt	2
54	9207038	Tiếng Anh chuyên ngành nâng cao (0*)	Tiếng Việt	2
55	9207050	Quản lý rủi ro (0*)	Tiếng Việt	2
56	9207048	Quản lý mua hàng (0*)	Tiếng Việt	2
57	9207035	Thực hành môn học QTDN	Tiếng Việt	4
58	9207042	Thực tập tốt nghiệp	Tiếng Việt	4
59	9207062	Thi thực hành tốt nghiệp	Tiếng Việt	2
60	9207043	Khoá luận tốt nghiệp	Tiếng Việt	8
		Cộng		142